TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày: 30/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn
Ông Nguyễn Thành Hạnh

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Trương Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** ông Hoàng Phước Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 11/6/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Cao N; Tên gọi khác: Tèo; Sinh ngày: 26/6/1983.

Nơi sinh: Tây Ninh.

Nơi cư trú: Thôn Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 04/12. Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

Con ông: Cao Văn Lâm, sinh năm 1950. Đã chết và bà Võ Thị Đưa, sinh năm 1955. Đã chết; có vợ là: Lầm A Phương, sinh năm 1986.

; Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Cùng trú tại: Thôn Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có 03 chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1987 và có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 01/8/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 16 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 12/9/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử y án sơ thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số 56 ngày 01/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

+ Ngày 03/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 30/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh buộc bị cáo Cao N phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm. Bị can chấp hành xong Bản án ngày 15/02/2016, đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2020 cho đến nay.

2. Nguyễn Hùng Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 18/10/1995.

Nơi sinh: Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy.

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không, Trình độ học vấn: 6/12, giới tính: Nam

Con ông: Nguyễn Nghĩa, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1958.

Cùng trú tại: Thôn Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị caó có 04 anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, Tiền sự: Không.

- Bị can bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng Đ, bà Trần Thị Loan , trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

- *Bị hại:* Nguyễn Anh Tuấn ; sinh năm : 1969 (có mặt)

Trú tại: Ấp Dốc Mơ 2, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đỗ Duy Lương sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: Thôn Bình Giai, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 18/10/2019, Cao N điều khiển xe mô tô loại Wave Trung Quốc màu đỏ (không rõ biển số) chạy đến nhà Nguyễn Hùng Đ, tại đây N rủ Đ đi đào gốc cây thì Đ đồng ý. Đ cầm theo 01 cưa tay lưỡi bằng kim loại, 01 cây cuốc chim bằng kim loại. Sau đó, N chở Đ đến một tiệm sửa xe (không rõ biển hiệu) tại ngã ba Phước Bình thuộc thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước lấy một xe ba gác màu xanh (không rõ biển số) mà N gửi lại để sửa trước đó. Sau khi lấy được xe, Đ điều khiển xe ba gác, N điều khiển xe mô tô, chạy được một lúc thì đổi lại N điều khiển xe ba gác, Đ điều khiển xe mô tô theo sau đến ấp Thạch Màng, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, N dẫn Đ vào lô cao su để cất giấu xe ba gác. Tại đây, N rủ Đ đi trộm cắp cây sưa để N mang về nhà sử dụng thì Đ đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô trên chở Đ cầm theo cưa tay và cuốc chim đi đến vườn cây sưa (cách chỗ giấu xe ba gác khoảng 01 km) của ông Nguyễn Anh Tuấn, cả hai dùng cưa tay cắt đổ 01 cây sưa, cắt cành, dùng cuốc chim đào quanh gốc cây và lấy được 05 đoạn gỗ. Đến 18 giờ cùng ngày, N chở Đ đến chỗ để xe ba gác để lại xe mô tô rồi điều khiển xe ba gác chở Đ quay lại vườn cây sưa mang 05 đoạn gỗ đã cưa trộm lên xe ba gác để chở đi nhưng do trời mưa to, đường trơn và dốc nên không đi được. Khoảng 22 giờ ngày 19/10/2019, N gọi điện cho Quang (không rõ nhân thân, lai lịch) đến phụ đẩy xe, Quang dẫn theo 04, 05 người đàn ông khác (không rõ nhân thân, lai lịch) đến cùng phụ N nhưng không đẩy được nên những người đó đi về. Đến khoảng 04 giờ 00 ngày 20/10/2019, N điều khiển xe mô tô chạy về nhà Đỗ Duy Lương tại thôn Bình Giai, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước mượn 01 xe ba gác máy hiệu YINXIANG, biển số 60Y3-1546 điều khiển đến chỗ xe ba gác của N bị hư trước đó để kéo xe lên. Trong khi đang kéo xe thì bị Thạch Chia là người quản lý vườn cho ông Tuấn phát hiện và trình báo Công an. Qua làm việc, N và Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (bút lục 120 - 124; 138 - 141; 150 - 151).

Theo Kết luận giám định tư pháp số 282 ngày 28/10/2019 của Viện Sinh học nhiệt đới, kết luận: Mẫu gỗ gửi giám định có độ tuổi khoảng 10 - 10,5 năm, có lõi gỗ phát triển; là gỗ Huỳnh đàn, họ Đậu, bộ Đậu; có tên gọi khác là gỗ Sưa, Trắc thối (bút lục 95).

Theo Kết luận định giá tài sản số 88 ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Đồng Phú, kết luận: Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 23.589.619 đồng (bút lục 96).

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Cao N và Nguyễn Hùng Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cao N và Nguyễn Hùng Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản",* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt Cao N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Hùng Đ từ 09 tháng đến 01năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền là 23.000.000đồng bị cáo Cao N đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên cho người bị hại nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủysố vật chứng gồm:

+ 01 (một) cưa tay bằng kim loại, màu trắng, hiệu C.H.HANSON, chiều dài lưỡi 40cm, bản rộng 4,5cm, cán dài 13,5cm, vỏ lưỡi cưa bằng nhựa màu đen dài 40,5cm;

+ 01 (một) dây xích lưỡi cưa (loại lưỡi cưa máy) bằng kim loại dài 43,5cm;

+ 01 (một) cái cuốc (loại cuốc chim) bằng kim loại, phần cán dài 72cm, phần lưỡi có kích thước (40 x 9)cm;

+ 01 (một) mô tơ tời dùng để kéo màu trắng, hiệu FLD6000LBS;

+ 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài 1,29m;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 2,4m, bản rộng 5cm;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 1,6m, bản rộng 5cm, một đầu có gắn móc bằng kim loại;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 2,2m, bản rộng 5cm, một đầu có gắn móc bằng kim loại.

Đề nghị trả lại cho bị hại Nguyễn Anh Tuấn số tài sản gồm:

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ dài 3,07m, chu vi phần thân gốc 86cm, chu vi phần thân ngọn 80cm đã được cắt ra 01 đoạn cây gỗ dài 8cm, đường kính 22cm từ phần thân ngọn và 01 đoạn cây gỗ dài 7cm, đường kính 16cm từ phần nhánh để phục vụ giám định;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 1,06m, chu vi 48cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 1,14m, chu vi 40cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 0,91m, chu vi 37cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 0,96m, chu vi 40cm;

Đối với 01 (một) xe ba bánh (loại xe ba gác) màu xanh, hiệu LONCIN, không có biển số và 01 (một) xe ba bánh (loại xe ba gác) màu xanh, hiệu YINXIANG, biển số 60Y3-1546; không có giấy tờ hợp pháp cơ quan điều tra tách ra xác minh xử lý sau nên không đề nghị xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao N và Nguyễn Hùng Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cao N và Nguyễn Hùng Đ thừa nhận: Vào ngày 18/01/2020 các bị cáo đã có hành vi cưa trộm cây gỗ sưa của anh Nguyễn Anh Tuấn tại ấp Thạch màng xã tân Lợi huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước . Đến ngày 20/01/2020 khi đang vận chuyển gỗ ra thì bị anh Thạch Chia phát hiện báo cơ quan công an bắt giữ. Theo Kết luận giám định tư pháp số 282 ngày 28/10/2019 của Viện Sinh học nhiệt đới, kết luận: Mẫu gỗ gửi giám định có độ tuổi khoảng 10 - 10,5 năm, có lõi gỗ phát triển; là gỗ Huỳnh đàn, họ Đậu, bộ Đậu; có tên gọi khác là gỗ Sưa, Trắc thối (bút lục 95).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vì động cơ vụ lợi bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Anh Tuấn tại xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Theo Kết luận định giá tài sản số 88 ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Đồng Phú, kết luận: Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 23.589.619 đồng.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Như vậy, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đã truy tố.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, bị cáo Cao N là người chủ mưu rủ bị cáo Nguyễn Hùng Đ cùng thực hiện hành vi trộm cắp, vừa trực tiếp thực hiện tội phạm , bị cáo Nguyễn Hùng Đ khi được Cao N rủ thực hiện tội phạm đã đồng ý và là người trực tiếp thực hiện tội phạm nên khi quyết định hình phạt cần xét xử bị cáo Cao N mức án cao hơn bị cáo Nguyễn Hùng Đ.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Cao N là người có nhân thân xấu đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội và bị xử bằng hình phạt tù đã chấp hành xong và được xóa án tích.

bị cáo Nguyễn Hùng Đ

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại 2 lần vào các ngày 11/7/2019 và ngày 17/7/2019 nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên bị cáo Cao N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Hùng Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện gia đình là hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục các bị cáo.

Tuy nhiên đối với bị cáo Nguyễn Hùng Đ tham gia với vai trò thứ yếu chỉ là người làm thuê, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên cần cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là đủ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền là 23.000.000đồng. Bị cáo Cao N đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên cho người bị hại do bị cáo Nguyễn Hùng Đ chỉ làm thuê cho bị cáo nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Cao N.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

+ 01 (một) cưa tay bằng kim loại, màu trắng, hiệu C.H.HANSON, chiều dài lưỡi 40cm, bản rộng 4,5cm, cán dài 13,5cm, vỏ lưỡi cưa bằng nhựa màu đen dài 40,5cm;

+ 01 (một) dây xích lưỡi cưa (loại lưỡi cưa máy) bằng kim loại dài 43,5cm;

+ 01 (một) cái cuốc (loại cuốc chim) bằng kim loại, phần cán dài 72cm, phần lưỡi có kích thước (40 x 9)cm;

+ 01 (một) mô tơ tời dùng để kéo màu trắng, hiệu FLD6000LBS;

+ 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài 1,29m;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 2,4m, bản rộng 5cm;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 1,6m, bản rộng 5cm, một đầu có gắn móc bằng kim loại;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 2,2m, bản rộng 5cm, một đầu có gắn móc bằng kim loại.

Trả lại cho bị hại Nguyễn Anh Tuấn số tài sản gồm:

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ dài 3,07m, chu vi phần thân gốc 86cm, chu vi phần thân ngọn 80cm đã được cắt ra 01 đoạn cây gỗ dài 8cm, đường kính 22cm từ phần thân ngọn và 01 đoạn cây gỗ dài 7cm, đường kính 16cm từ phần nhánh để phục vụ giám định;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 1,06m, chu vi 48cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 1,14m, chu vi 40cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 0,91m, chu vi 37cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 0,96m, chu vi 40cm;

Đối với 01 (một) xe ba bánh (loại xe ba gác) màu xanh, hiệu LONCIN, không có biển số và 01 (một) xe ba bánh (loại xe ba gác) màu xanh, hiệu YINXIANG, biển số 60Y3-1546; không có giấy tờ hợp pháp cơ quan điều tra tách ra xác minh xử lý sau nên không xem xét.

Đối với Đỗ Duy Lương là người cho Cao N mượn xe ba gác máy biển số 60Y3-1546 nhưng Lương không biết việc N sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, hành

vi không cấu thành tội phạm nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án nên không xem xét.

Đối với Quang và những người đàn ông đi cùng Quang theo lời khai của Cao N thì Quang và những người này không biết việc N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đến giúp, đồng thời Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những người trên, tách ra xác minh xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng Đ và quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao N và Nguyễn Hùng Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cao N 01(một) năm 06 (sáu)tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Hùng Đ từ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Tuyên giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phước Minh, huyện Bủ Gia Mập, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao N phải trả số tiền 23.000.000đồng cho bị hại Nguyễn Anh Tuấn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hánh án xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

+ 01 (một) cưa tay bằng kim loại, màu trắng, hiệu C.H.HANSON, chiều dài lưỡi 40cm, bản rộng 4,5cm, cán dài 13,5cm, vỏ lưỡi cưa bằng nhựa màu đen dài 40,5cm;

+ 01 (một) dây xích lưỡi cưa (loại lưỡi cưa máy) bằng kim loại dài 43,5cm;

+ 01 (một) cái cuốc (loại cuốc chim) bằng kim loại, phần cán dài 72cm, phần lưỡi có kích thước (40 x 9)cm;

+ 01 (một) mô tơ tời dùng để kéo màu trắng, hiệu FLD6000LBS;

+ 01 (một) cây xà beng bằng kim loại dài 1,29m;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 2,4m, bản rộng 5cm;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 1,6m, bản rộng 5cm, một đầu có gắn móc bằng kim loại;

+ 01 (một) đoạn dây dù dài 2,2m, bản rộng 5cm, một đầu có gắn móc bằng kim loại.

Tuyên trả lại cho bị hại Nguyễn Anh Tuấn số tài sản gồm:

+ 01 (một) đoạn thân cây gỗ dài 3,07m, chu vi phần thân gốc 86cm, chu vi phần thân ngọn 80cm đã được cắt ra 01 đoạn cây gỗ dài 8cm, đường kính 22cm từ phần thân ngọn và 01 đoạn cây gỗ dài 7cm, đường kính 16cm từ phần nhánh để phục vụ giám định;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 1,06m, chu vi 48cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 1,14m, chu vi 40cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 0,91m, chu vi 37cm;

+ 01 (một) đoạn nhánh cây gỗ dài 0,96m, chu vi 40cm;

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Cao N và Nguyễn Hùng Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo Cao N phải chịu số tiền là: 1.150.000đồng.

6. Các bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thành Hạnh- Lê Quang Thìn	**Võ Quang Dũng**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *CA huyện Đồng Phú (03 bản);*
- *TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng

Các thành viên **Hội đồng xét xử**	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Lê Văn Trung – Phạm Văn Giới	**Nguyễn Đức Hùng**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại phòng nghị án.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Trung**

Ông **Nguyễn Viết Xứng**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 76/2019/TLST-HS ngày 23/10/2019 đối với bị cáo Lý Việt Anh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Công Hái, phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Công Hái 06 (sáu) tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: đã được xử lý đúng quy định nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn Sơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn Quyền không yêu cầu nên không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Dương Công Hái phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo , Bị hại , Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 13 giờ 50 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

Các thành viên Hội đồng xét xử | **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Văn Trung – Nguyễn Viết Xứng | **Nguyễn Đức Hùng**